

Số: 05/2021/QĐST-DS

Phong Điền, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2/ *Bị đơn:* Ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Đại diện uỷ quyền là ông Nguyễn Thanh Bình. Địa chỉ: Khu tái định cư P, phường P1, quận C, thành phố Cần Thơ (theo văn bản uỷ quyền ngày 24/12/2020).

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1/ Bà Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1972;

3.2/ Trần Quốc Q, sinh năm 1993.

Đại diện uỷ quyền của Trần Quốc Q là ông Trần Văn H (theo văn bản uỷ quyền 24/12/2020).

3.3/ Trần Chí V, sinh ngày 18/4/2003;

3.4/ Trần Quốc M, sinh ngày 10/10/2008;

Đại diện hợp pháp là ông Trần Văn H và bà Võ Thị Tuyết N

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện P, thành phố Cần Thơ.

3.5/ Bà Lý Thị Diễm T, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền là ông Nguyễn Thanh B. Địa chỉ: Khu tái định cư P, phường P1, quận C, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn H và ông Trần Văn H1 là anh em ruột, cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông Trần Văn H1 đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn H tại vị trí (A), diện tích 200,8m² loại đất CLN, thửa 638, tờ bản đồ 06; tọa lạc tại ấp T, xã T1, huyện P, thành phố Cần Thơ (Kèm theo bản trích đo địa chính số 09/TTKTTNMT ngày 25-01-2021 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường, thuộc Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ).

Kiến nghị Cơ quan quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trần Văn H1 và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn H theo quy định pháp luật.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn là ông Trần Văn H tạm ứng chi phí tố tụng là 6.000.000đ. Chi phí đo đạc, định giá và lấy bản vẽ là 6.000.000đ. Ông H tự nguyện chịu và đã nộp xong.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số AA/2019/017680 ngày 15-10-2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Ông H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm chục ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Văn Lo